CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂM SÓC SỨC KHỎE HBG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂM SÓC SỨC KHỎE HBG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HBG HEALTH CARE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110431954

3. Ngày thành lập: 28/07/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

497-499 Giải Phóng, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: *0979798986* Fax:

Email: Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng	*4632*
2.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn dụng cụ y tế (Chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định pháp luật); Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao;	*4649*
3.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	*8230*
4.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: - Phòng khám nội tổng hợp; Phòng khám chuyên khoa thuộc hệ nội: Tim mạch, hô hấp, tiêu hóa, nhi và chuyên khoa khác thuộc hệ nội; Phòng khám tư vấn sức khỏe hoặc phòng tư vấn sức khỏe qua các phương tiện công nghệ thông tin, viễn thông; Phòng khám chuyên khoa ngoại; Phòng khám chuyên khoa phụ sản; Phòng khám chuyên khoa nam học; Phòng khám chuyên khoa răng - hàm - mặt; Phòng khám chuyên khoa tai - mũi - họng; Phòng khám chuyên khoa mắt; Phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ; Phòng khám chuyên khoa phục hồi chức năng; Phòng khám chuyên khoa tâm thần; Phòng khám chuyên khoa ung bướu; Phòng khám chuyên khoa da liễu; Phòng khám chuyên khoa dinh dưỡng; Phòng khám hỗ trợ điều trị cai nghiện ma túy; Phòng khám, điều trị HIV/AIDS; Phòng xét nghiệm; - Phòng khám đa khoa (Không lưu trú bệnh nhân)	*8620(Chính)*

5.	Hoạt động y tế dự phòng Loại trừ: Trung tâm y tế dự phòng (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định pháp luật)	*8691*
6.	Hoạt động của hệ thống cơ sở chỉnh hình, phục hồi chức năng (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định pháp luật)	*8692*
7.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định pháp luật)	*8699*
8.	Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng Loại trừ: Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng thương bệnh binh (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định pháp luật)	*8710*
9.	Hoạt động chăm sóc sức khoẻ người bị thiểu năng, tâm thần và người nghiện (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định pháp luật)	*8720*
10.	Hoạt động chăm sóc tập trung khác (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định pháp luật)	*8790*
11.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Dịch vụ tắm hơi, tắm nắng, thẩm mỹ không dùng phẫu thuật (đánh mỡ bụng, làm thon thả thân hình)	*9610*
12.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về duy trì sắc đẹp; tư vấn chăm sóc sắc đẹp (Trừ hoạt động khám, chữa bệnh). Hoạt động phun, xăm thêu trên da không sử dụng thuốc tê dạng tiêm (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định pháp luật)	*9639*
13.	Quảng cáo	*7310*
14.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	*7320*
15.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm chức năng	*4722*
16.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ đấu giá)	*4791*
17.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đấu giá)	*4799*

18.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi đáp ứng các điều kiện theo quy định pháp luật)	*5210*
19.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bản lẻ dụng cụ y tế và đồ chỉnh hình (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định pháp luật); - Bản lẻ thuốc, nguyên liệu làm thuốc; - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh	*4772*

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 100.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN NGỌC MINH	0406 R2, Goldmark city, 136 Hồ Tùng Mậu, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	50,000	001084005553	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	50.000	500.000.000	50,000		

2	NGUYỄN HỒNG SƠN	Thôn Thạch, Xã Thạch Xá, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	25,000	001075033885	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	25.000	250.000.000	25,000		
3	NGUYỄN TỪ ĐỆ	Số 10A Ngõ 46 Phạm Ngọc Thạch, Phường Phương Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	25,000	040053009417	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	25.000	250.000.000	25,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần *(VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)*	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

***** Họ và tên: NGUYỄN TỪ ĐỆ Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *20/12/1953* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *040053009417*

Ngày cấp: *10/07/2021* Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *P405 B5 TT Kim Liên , Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số 10A Ngõ 46 Phạm Ngọc Thạch, Phường Phương Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội